SAO Y; VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI; Thời gian ký: 2025-09-11T16:41:04+07:00

Mẫu số 19

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 620 /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 10 tháng 9 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI 17 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN DỰ ÁN KHU ĐỊNH CƯ SỐ 4, XÃ BÌNH HƯNG, TP. HỒ CHÍ MINH CỦA CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ KINH DOANH NHÀ KHANG PHÚC

Kính gửi: Thuế cơ sở 18 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: **theo danh sách đính kèm 17 hồ sơ**

1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 20/8/2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT:

2.1. Tên: **theo danh sách đính kèm 17 hồ sơ**

2.2. Địa chỉ:

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: .....

Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... .....

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất: **theo danh sách đính kèm 17 hồ sơ**

3.1.1. Thửa đất số:-/- ; Tờ bản đồ số:-/-;

3.1.2. Địa chỉ tại: Khu định cư số 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh (nay là xã Bình Hưng), Thành phố Hồ Chí Minh;

Vị trí thửa đất: -/-; - Đường/đoạn đường/khu vực:-/-;

3.1.3. Giá đất (theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá):.....m^2
- Giá đất cụ thể:.....m^2
- Giá trúng đấu giá:.....m^2
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:.....

3.1.4 Diện tích thửa đất: -/- m^2

- Diện tích sử dụng chung: -/- m^2
- Diện tích sử dụng riêng: -/- m^2
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m^2
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m^2

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m^2
- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m^2

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:……..
3.1.6. Mục đích sử dụng đất: đất ở đô thị
3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:……../……...../……...;
3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:-/-

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **theo danh sách đính kèm 17 hồ sơ**
3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/- ;
3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m^2;
3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: -/- m^2;
3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu riêng;
3.2.5. Số tầng: -/-;
3.2.6. Nguồn gốc: -/-
3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: -/-;
3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm.
Kết cấu: Tường gạch, cột + sàn BTCT, mái ngói.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:……
- Lệ phí trước bạ:……

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm danh sách hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:
- 17 Giấy chứng nhận theo danh sách đính kèm;
- Đơn đăng ký theo mẫu 18/ĐK;
- Biên bản bàn giao nhà;
- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, Phụ lục hợp đồng, văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có);
- Mảng trích đo bản đồ địa chính.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Sở NN&MT (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc;
- Người mua nhà;
- Lưu: VT, ĐK.M.Ngọc.

HS: 951-967/25 (17 hồ sơ)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ

Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 17 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU ĐỊNH CƯ SỐ 4, XÃ PHONG PHÚ, HUYỆN BÌNH CHÁNH (NAY LÀ XÃ BÌNH HƯNG), THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Đính kèm Phiếu chuyển số: ....620..../PC-VPĐK-ĐK ngày 10/9/2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên khách hàng	Thửa đất	Tờ bản đồ	Số vào sổ cấp GCN	Ngày cấp CGN	Diện tích đất (m2)	Số nhà	Vị trí thửa đất	Diện tích xây dựng (m²)	Diện tích sàn xây dựng (m²)	Số tầng	Kết cấu	Hình thức sở hữu
1	792761912025000951	**Bà NGUYỄN THỊ XUÂN ANH** Năm sinh: 1979; CCCD số: 080179000032 Địa chỉ: 149/14 An Dương Vương, Khu phố 35, phường An Lạc, TP.HCM	944	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 64329	21/06/2017	160	25 Đường số 11	Vị trí 2-Trịnh Quang Nghị (ranh Quận 8 đến Quốc Lộ 50)	118.4	377	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
2	792761912025000952	**Ông NGUYỄN LAM** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088001678 **Bà DƯƠNG THỊ MỸ HUYỀN** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188002641 Cùng địa chỉ: E5/140 đường Đa Phước, ấp 17, xã Hưng Long, TP.HCM	1103	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 64159	21/06/2017	160	43 Đường số 9	Vị trí 2-Trịnh Quang Nghị (ranh Quận 8 đến Quốc Lộ 50)	108.7	489.7	3 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu chung
3	792761912025000953	**Bà LƯU THỊ BÍCH LIÊN** Năm sinh: 1978; CCCD số: 066178004556 Địa chỉ: 211A Nguyễn Công Trứ, tổ dân phố 1, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1110	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 64166	21/06/2017	160	57 Đường số 9	Vị trí 2-Trịnh Quang Nghị (ranh Quận 8 đến Quốc Lộ 50)	108.7	478.7	3 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
4	792761912025000954	**Ông NGUYỄN THẠCH TÀI** Năm sinh: 1978; CCCD số: 079078009763 **Bà HÀ THỊ TUYẾT HẬU** Năm sinh: 1978; CCCD số: 066178000028 Cùng địa chỉ: 374 An Dương Vương, Khu phố 2, phường Chợ Quán, TP.HCM.	928	194 (tờ TBĐ cũ 48)	CT 58189	31/10/2016	100	48 Đường số 12	Vị trí 1-Đường N12 (Ranh Dự án đến Trịnh Quang Nghị)	71.8	426.6	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
5	792761912025000955	**Ông NGUYỄN LAM** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088001678 **Bà DƯƠNG THỊ MỸ HUYỀN** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188002641 Cùng địa chỉ: E5/140 đường Đa Phước, ấp 17, xã Hưng Long, TP.HCM	1255	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 71970	30/03/2018	100	203 Đường số 10	Vị trí 2-Đường N12 (Ranh Dự án đến Trịnh Quang Nghị)	71.8	425	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
6	792761912025000956	**Ông NGUYỄN LAM** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088001678 **Bà DƯƠNG THỊ MỸ HUYỀN** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188002641 Cùng địa chỉ: E5/140 đường Đa Phước, ấp 17, xã Hưng Long, TP.HCM	1266	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 71981	30/03/2018	100	181 Đường số 10	Vị trí 2-Đường N12 (Ranh Dự án đến Trịnh Quang Nghị)	71.8	428	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
7	792761912025000957	**Ông NGUYỄN LAM** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088001678 **Bà DƯƠNG THỊ MỸ HUYỀN** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188002641 Cùng địa chỉ: E5/140 đường Đa Phước, ấp 17, xã Hưng Long, TP.HCM	1276	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 71991	30/03/2018	100	161 Đường số 10	Vị trí 2-Đường N12 (Ranh Dự án đến Trịnh Quang Nghị)	71.8	425.6	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
8	792761912025000958	**Ông NGUYỄN LAM** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088001678 **Bà DƯƠNG THỊ MỸ HUYỀN** Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188002641 Cùng địa chỉ: E5/140 đường Đa Phước, ấp 17, xã Hưng Long, TP.HCM	1285	195 (tờ TBĐ cũ 49)	CT 64265	21/06/2017	100	143 Đường số 10	Vị trí 2-Đường N12 (Ranh Dự án đến Trịnh Quang Nghị)	71.8	424.7	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên khách hàng	Thửa đất	Tờ bản đồ	Số vào sổ cấp GCN	Ngày cấp CGN	Diện tích đất (m2)	Số nhà	Vị trí thửa đất	Diện tích xây dựng (m²)	Diện tích sàn xây dựng (m²)	Số tầng	Kết cấu	Hình thức sở hữu
9	792761912025000959	**Ông ĐỖ TRỌNG HỮU** Năm sinh: 1970; CCCD số: 034070005958 Địa chỉ: 1/1 Phó Đức Chính, Khu phố 5, phường Bến Thành, TP.HCM	869	204 (tờ TBĐ cũ 58)	CT 64121	21/06/2017	144	43 Đường số 14B	Vị trí 2-Đường N21 (đường D7 đến ranh Dự án)	104	318.5	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
10	792761912025000960	**Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG** Năm sinh: 1967; CCCD số: 087167015235 Địa chỉ: 100 Đỗ Ngọc Thạch, phường Chợ Lớn, TP.HCM	837	204 (tờ TBĐ cũ 58)	CT 64144	21/06/2017	144	28 Đường số 16	Vị trí 1-Đường N21 (đường D7 đến ranh Dự án)	104	334.7	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
11	792761912025000961	**Ông LA MINH ĐỨC** Năm sinh: 1980; CCCD số: 079080024446 Địa chỉ:B6/185 Ấp 54 xã Bình Hưng, TP.HCM	763	204 (tờ TBĐ cũ 58)	CT 64227	21/06/2017	160	48 Đường số Tân Liêm	Vị trí 1-Tân Liêm (Quốc Lộ 50 đến Liên ấp 3,4)	118	379.7	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
12	792761912025000962	**Ông LA ỨNG HUY** Năm sinh: 1954; CCCD số: 079054000363 Địa chỉ: B6/185 Ấp 54 xã Bình Hưng, TP.HCM	174	204 (tờ TBĐ cũ 58)	CT 58251	31/10/2016	157	40 Đường số Tân Liêm	Vị trí 1-Tân Liêm (Quốc Lộ 50 đến Liên ấp 3,4)	112.9	362.5	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái ngói	Sở hữu riêng
13	792761912025000963	**Ông NGÔ THANH HOÀNG** Năm sinh: 1971; CCCD số: 080071006226 Địa chỉ:109/9 Nguyễn Văn Luông, tổ dân phố 12, khu phố 1, phường Bình Phú, TP.HCM **Bà TRẦN NGỌC HỒNG** Năm sinh: 1976; CCCD số: 079176030006 Địa chỉ: Số nhà 109/9 đường Nguyễn Văn Luông, phường Bình Phú, TP.HCM	783	203 (tờ TBĐ cũ 57)	CT 71934	30/03/2018	158	88 Đường số 14	Vị trí 1-Đường N18 (đường D7 đến ranh Dự án)	89.8	436.4	4 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
14	792761912025000964	**Ông PHAN CƯỜNG** Năm sinh: 1976; CCCD số: 040076000751 **Bà NGUYỄN THỊ HƯỜNG** Năm sinh: 1984; CCCD số: 034184002943 Cùng địa chỉ: Căn hộ 914, tòa nhà No-Vp2, Bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, TP.Hà Hội	932	204 (tờ TBĐ cũ 58)	CT 63413	31/05/2017	100	18 Đường số 15	Vị trí 1-Đường D16 (đường N21 đến đường N24)	71.8	425	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
15	792761912025000965	**Ông HOÀNG CAO VĂN** Năm sinh: 1968; CCCD số: 079068021732 **Bà HUỲNH THỊ TỐ NGA** Năm sinh: 1968; CC số: 079168023385 Cùng địa chỉ: 119 Lê Văn Lương, khu phố 14, phường Tân Hưng, TP.HCM	896	203 (tờ TBĐ cũ 57)	CT 63372	31/05/2017	100	146 Đường số Tân Liêm	Vị trí 1-Tân Liêm (Quốc Lộ 50 đến Liên ấp 3,4)	80	362.8	4 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
16	792761912025000966	**Ông LƯƠNG TRUNG THÀNH** Năm sinh: 1969; CCCD số: 031069008551 **Bà NGUYỄN THỊ XUÂN LAN** Năm sinh: 1969; CCCD số: 083169000226 Địa chỉ: 941 Phạm Thế Hiển, Khu phố 7, phường Chánh Hưng, TP.HCM	897	203 (tờ TBĐ cũ 57)	CT 63455	31/05/2017	100	148 Đường Tân Liêm	Vị trí 1-Tân Liêm (Quốc Lộ 50 đến Liên ấp 3,4)	80	362.8	4 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung
17	792761912025000967	**Ông TRẦN HUỲNH TUẤN** Năm sinh: 1982; CCCD số: 089082003466 **Bà TRẦN THỊ THÙY LINH** Năm sinh: 1974; CCCD số: 079174030681 Cùng địa chỉ: A19.09 chung cư Central Premium, khu phố 3, phường Chánh Hưng, TP.HCM	902	203 (tờ TBĐ cũ 57)	CT63379	31/05/2017	100	133 Đường số 18	Vị trí 1-Đường N24 (đường D12 đến ranh Dự án)	69	410.3	4 tầng + hầm+ sân thượng	Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT+ngói	Sở hữu chung